

BỘ GIAO THÔNG VẬN
TẢI
Số: 259/1998/TT-BGTVT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 1998

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện

Nghị định 91/CP ngày 23/8/1997 của Chính phủ về Quy chế đăng ký tàu biển và thuyền viên

Căn cứ Điều 2 Nghị định 91/CP ngày 23/8/1997 của Chính phủ về Quy chế đăng ký tàu biển và thuyền viên; đồng thời để giải quyết một số những phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị định 91/CP nói trên, Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn cụ thể một số vấn đề sau đây:

I. TỔ CHỨC VÀ PHẠM VI HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ TÀU BIỂN VÀ THUYỀN VIÊN THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN I, ĐIỀU 4 NGHỊ ĐỊNH 91/CP NGÀY 23/8/1997 CỦA CHÍNH PHỦ.

- Tổ chức cơ quan đăng ký tàu biển và thuyền viên thuộc Cục Hàng hải Việt Nam:
 - Cơ quan đăng ký tàu biển và thuyền viên Trung ương trực thuộc Cục Hàng hải Việt Nam.
 - Cơ quan đăng ký tàu biển và thuyền viên khu vực trực thuộc các Chi cục Hàng hải Việt Nam tại thành phố Hải Phòng, thành phố Hồ Chí Minh và Cảng vụ Đà Nẵng.
- Phạm vi hoạt động của cơ quan đăng ký tàu biển và thuyền viên khu vực.
 - Cơ quan đăng ký tàu biển và thuyền viên khu vực Hải Phòng trực thuộc Chi cục Hàng hải Việt Nam tại Hải Phòng có nhiệm vụ đăng ký tàu biển và thuyền viên cho các tỉnh từ Hà Tĩnh trở ra phía Bắc.
 - Cơ quan đăng ký tàu biển và thuyền viên khu vực Đà Nẵng trực thuộc Cảng vụ Đà Nẵng có nhiệm vụ đăng ký tàu biển và thuyền viên cho các tỉnh từ Quảng Bình đến tỉnh Gia Lai và tỉnh Phú Yên.

c. Cơ quan đăng ký tàu biển và thuyền viên khu vực thành phố Hồ Chí Minh trực thuộc Chi cục Hàng hải Việt Nam tại thành phố Hồ Chí Minh có nhiệm vụ đăng ký tàu biển và thuyền viên các tỉnh từ tỉnh Khánh Hoà trở vào phía Nam.

3. Nhiệm vụ của các cơ quan đăng ký tàu biển và thuyền viên:

a. Cơ quan đăng ký tàu biển và thuyền viên Trung ương trực thuộc Cục Hàng hải Việt Nam:

Lập và quản lý "Sổ đăng ký tàu biển quốc gia".

Hướng dẫn nghiệp vụ và kiểm tra giám sát hoạt động cơ quan đăng ký tàu biển và thuyền viên các khu vực.

Cấp mới các chứng chỉ chuyên môn hàng hải, cấp mới và cấp lại hộ chiếu thuyền viên.

In, phát hành các loại biểu mẫu về đăng ký tàu biển và thuyền viên.

Giải quyết các công việc có liên quan đến đăng ký tàu biển và thuyền viên theo quy định của Cục Hàng hải Việt Nam.

b. Cơ quan đăng ký tàu biển và thuyền viên khu vực:

Lập sổ và quản lý "Sổ đăng ký tàu biển khu vực".

Thẩm xét hồ sơ đăng ký tàu biển theo quy định của Nghị định 91/CP ngày 23/8/1997 của Chính phủ để cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu biển, thu lệ phí đăng ký tàu biển và thuyền viên và giải quyết các thủ tục có liên quan đến đăng ký tàu biển và thuyền viên theo phân cấp của Cục Hàng hải Việt Nam.

II. ĐỐI VỚI TÀU BIỂN THUỘC SỞ HỮU NƯỚC NGOÀI ĐĂNG KÝ VÀ TREO CỜ QUỐC TỊCH TÀU BIỂN VIỆT NAM

Tàu biển thuộc sở hữu của các tổ chức và cá nhân nước ngoài đăng ký và treo cờ quốc tịch tàu biển Việt Nam như quy định tại khoản 1, Điều 8, Nghị định 91/CP ngày 23/8/1997 của Chính phủ không được phép vận chuyển hàng hoá nội địa giữa các cảng biển của Việt Nam. Trong trường hợp cần thiết, khi đội tàu biển Việt Nam thuộc sở hữu của Nhà nước, tổ chức và công dân Việt Nam không đáp ứng kịp thời được yêu cầu vận chuyển hàng hoá nội địa giữa các cảng Việt Nam thì Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ưu tiên xem xét cho phép các tàu biển nói trên được vận chuyển hàng hoá nội địa.